

50 NĂM LỚP 1971

● Hoàng Châu SB60

Hàng xưa, từ năm 1958, các thầy đi giúp xứ về Tiểu chủng viện (TCV) Sao Biển thường giữ vai trò làm giám thị, cùng ăn cùng ngủ chung phòng với các chú. Đến năm 1964, giám đốc chủng viện (bề trên) được giao cho các linh mục bản xứ (các cha Việt) phụ trách. Cha Giuse Nguyễn Công Nghị bắt đầu giữ chức vụ này đầu tiên sau các cha MEP, Cố Jos Clause Hồng và Cố P. Jeanningros Vj. Cha Benoît Nguyễn Công Phú làm giám luật kiêm quản lý. Sau đó Đức cha FX. Nguyễn Văn Thuận bãi bỏ chức giám thị vào niên khóa 1968-69. Chính vì thế khi năm 1972 về TCV, tôi chỉ là một giáo sư bình thường kiêm chức giám học, lo cộng điểm hàng tháng và viết học bạ của các chú, qua khu học chánh để ký và nộp thuế tại Ty Thuế vụ Nha Trang. Trước 1975, Trung học Sao Biển không có ‘giáo viên chủ nhiệm’ cho từng lớp như bây

giờ. Giáo sư đến dạy môn nào chỉ chịu trách nhiệm về môn đó thôi, giáo án tùy phương pháp sư phạm của vị đó thôi. Như có lần đề cập trong Tâm Tư Sao Biển năm nào, tôi phụ trách dạy môn Công dân giáo dục lớp 8A (1969) và 8B (1970), dạy Hình học và Đại số lớp 8B (1970). Hai lớp này trong niên khóa 1972-73, chưa nhập lại một. Riêng lớp 71, lúc đó là lớp 7, tôi phụ trách môn Pháp văn. Vì còn phải phụ trách những việc linh tinh khác, nên tôi chỉ dạy 10 giờ một tuần (ngày xưa không gọi là tiết học, nhưng gọi là giờ vì đúng một tiếng đồng hồ 60 phút.)

Nhân kỷ niệm 50 năm của lớp 1971, xin viết một vài ký ức có được về lớp 1971 này.

I/ Văn Hóa

Mặc dù đã đổi qua chương trình Việt, nhưng TCV vẫn dạy hai sinh ngữ Pháp, Anh ngay trong những lớp trung học đệ nhất cấp. Thường các trường trung học khác, lên đệ nhị cấp mới học hai sinh ngữ chính (sinh ngữ 1) và phụ (sinh ngữ 2) tùy học sinh chọn. Môn Pháp văn trong niên khóa này có hai giáo sư dạy: Cha giám đốc F. Nguyễn tôn Sùng và bản thân tôi. Cha Tadêô Lê Văn Thanh dạy Anh văn và cha Tadêô Phan Đình Tạc dạy toán Hình và Đại. Vì là môn chính nên phần cá nhân tôi dạy 4 giờ một tuần. Và do lý do này nên rất gần gũi với lớp 1971 và họ xem tôi như một vị thầy ‘chủ nhiệm’, mặc dù lúc đó không có danh xưng như thế. Lớp 1971 có những chú xuất thân từ những gia đình cựu chủng sinh Làng

Sông, Qui Nhơn hay Cựu Giuse, như Nguyễn Thành Khánh con thầy Nguyễn Thành Tiên ở Phước Hòa, Nguyễn Khắc Đoan con thầy Nguyễn Văn Diêu ở Hộ Diêm, Nguyễn Phúc Quang con thầy Nguyễn Phúc Hậu ở Phước Hòa, Nguyễn Duy Linh con thầy Khen ở Bình Cang, v.v. nên rất khá về môn Pháp văn này. Thế nhưng, học lực giỏi hoặc xuất sắc lại rơi vào tay của Nguyễn Văn Đức (Hòa Yên), Hồ Đức Khiêm, Hồ Đức An Phong (Vĩnh Phước), Đỗ Tiến Sĩ (Phước Hòa), Nguyễn Trọng Vinh (Hòa Nghĩa)... Muốn cho các chú giàu về từ vựng, tôi thường kiểm tra Vocabulaires hàng tuần, chuẩn bị những bài Dictées ngắn hay dịch sang tiếng Pháp những câu ngắn (Thèmes) để các chú dần dần có thể làm những bài Rédactions đơn giản... Tất nhiên cũng phải nắm rõ về Grammaire mới có thể đặt câu cú phù hợp - chỉ những câu đơn giản. Không biết anh em bây giờ còn nhớ chút gì không? Thiết tưởng, kiến thức về môn học này nằm trong tiềm thức của mỗi người. Khi có dịp đọc lại những bản văn tiếng Pháp, tự nhiên nó hiện lên trong ý thức và thấy quen quen. Đành rằng phải 'văn ôn võ luyện' mới có thể tinh thông; đàng này ít có dịp thi thố nên nó cũng mai một. Hơn nữa, ngày nay tiếng Anh càng ngày càng phổ biến hơn xem ra ít ai dùng đến tiếng Pháp. Nhiều khi có lúc phải dùng đến nó, quên từ và dùng từ tiếng Anh thay thế. Cũng nên nói, anh em chúng sinh TCV Sao Biển Nha Trang, về hai sinh ngữ Pháp-Anh, có tiếng là khá tốt; có điều khi đối thoại hơi kém những anh em bên

Lasan vì chúng ta thiên về văn viết nhiều hơn. Ở đây tôi chỉ muốn nói riêng về môn tiếng Pháp thôi, chứ còn những môn học khác cũng có những anh em học giỏi, xuất sắc, chẳng hạn môn Tiếng Việt, Tiếng Anh, Toán, v.v. Chính vì thế mà Huỳnh Thế Hy lúc này viết bài rất hay. Phương pháp dạy tuy cổ điển, nhưng cũng có kết quả và điểm mạnh. Ở Bà Rịa sau này, tôi cũng vẫn áp dụng để giúp những chị em học để đi định cư ở Pháp hoặc Canada (Montréal, Québec)...



Lớp 1971 anh em cũng có những nick names giống như anh em các lớp khác: An Thọ, Thánh Bể, Đạt Ma, Hồng Giu Đa, Thánh Hòa, Hùng Ma Ốm, Hùng Cô Đào, Giáo Rạ, Nguyên Già Dê, Phước Bateau, Thái Dúi, Thọ Lác, v.v. Dấu sao lớp cũng được tiến chức hai linh mục: Rev. Mai Thúc Biện (Canada), Vũ Văn Tập (Mỹ), dòng Đa Minh và một phó tế vĩnh viễn Nguyễn Phẩm (Mỹ), bào đệ của Rev. Nguyễn Thường 1962. Lê Thanh Tùng, Phước Thiện, già từ anh em rất sớm, bị đuổi nước khi đi chơi cùng gia

đình ở miền Tây trong kỳ nghỉ ngắn. Lê Như Bể, Nguyễn Văn Đức, Nguyễn Phúc Quang không thể qua bên kia bờ đại dương, đành chọn biển cả làm nơi gửi thân. Và mới mấy năm gần đây, Trương Mạnh Hùng cũng lên đường đi gặp các anh em này phía bên kia thế giới. Xin thấp những nén hương tưởng nhớ anh em và những người khác mà bản thân không biết tin chắc chắn. Xin anh em an nghỉ bình an (RIP) trong Chúa và Mẹ Maria.

II/ Thể Thao

Lớp 1971 năm 1972 đa số đều nhỏ con ngoại trừ Nguyễn Văn Giáo, Phan Đình Huỳnh, Nguyễn Đình Thanh và Nguyễn Văn Thọ... Bản thân dù nhỏ con, nhưng vẫn là một cầu thủ có hạng trong những môn đồng đội như bóng đá, bóng rổ và bóng chuyền; nên trong giờ ra chơi rất thích ra sân cùng các chú. Thường thì chơi bóng rổ với những anh em lớp Troisième 1967, lớp của Hóa, Lung, Khuê, Chấn, Nghi... hoặc làm trọng tài cho những cuộc tranh hùng giữa các lớp. Riêng lớp 1971, được anh em đề cử làm ‘huấn luyện viên’ bóng rổ cho lớp. Nói là ‘huấn luyện viên’ cho oai chứ các chú nể cú nhảy cao thấy banh và kỹ thuật ném banh từ xa lọt rổ nên các chú khoái và yêu cầu như thế thôi. Cũng chẳng sao, chuyện nhỏ, nhận lời. Chính vì thế sau này Nguyễn Văn Đức và Nguyễn Trọng Vinh có dịp thi thố với anh em các lớp trên và nhập đội bóng Sao Biển cùng với anh em lớp 1968, 69 và 70. Cũng xin mở dấu ngoặc, Sao Biển

có đủ các môn chơi nên trong giờ ra chơi, các chú thỏa thích tham gia: ngoài bóng rổ, còn có sân bóng chuyên, bóng đá, bóng bàn... và có cả môn Vovinam



Anh em chụp hình chung ở hội ngộ Sao Biển 2008.

nữa, nhưng bóng rổ hấp dẫn hơn; vì thế được đề cập nhiều hơn. Nhiều khi anh em muốn chơi lại không ráp đội hình kịp. Nhiều khi phải bố trí đội nào thua sau một bàn lọt rổ thì đội hình khác vào thi đấu cho công bình. Cứ như thế cho đến hết giờ ra chơi, đi tắm biển, tắm nước ngọt trước khi vào phòng étude làm bài tập do các giáo sư đề ra. Có khi không đủ người để ráp đội hình, anh em đành phải đi tìm môn chơi khác. Nói về thể thao, anh em cựu Sao Biển thường thi đấu với anh em Giuse, Lasan, Trường HSQ Đồng Đế. Đối với các anh em Giuse, thường thì anh em SB thắng cả hai môn bóng đá và bóng rổ. Còn đối với anh em Lasan nhỉnh hơn về bóng rổ, còn bóng đá thì họ lúc nào cũng bại trận vì không chuyên. Ba sân bóng rổ, hai sân bóng chuyên, hai bàn ping

pong trong nhà, một sân bóng đá, thiết nghĩ cũng đủ cho các chú giải trí thư giãn sau những giờ học căng thẳng. Theo phương châm “Mens sana in corpore sano” (Một tinh thần lành mạnh trong một thân thể cường tráng), cũng là cách để anh em chúng sinh cân bằng cuộc sống tu trì. Về những năng khiếu khác, lúc đó các chú còn nhỏ nên chưa thấy lộ rõ ràng. Sau này khi gặp lại mới biết Nguyễn Trọng Vinh chơi đàn organ, Huỳnh Thế Hy chơi guitare và organ. Còn ca trưởng, đa số cựu Sao Biển đều có thể đảm nhiệm, nhất là khi mặc áo dòng đi giúp xứ sau 1975. Năm 1972 về dạy chủng viện, các thầy giúp xứ không dẫn các chú đi đạo nữa, nhưng do một hay hai chú lớn đảm trách. Vì thế hình như thoải mái hơn; miễn là đi dâu thì đi chỉ cần về đúng giờ kíp cơm chiều ngày thứ năm và chủ nhật mỗi tuần.

III/ Hoạt Động Hiện Tại

Hiện tại lớp 1971 sống khá khiêm tốn và an phận, không rình rang như các lớp khác. Những anh em thuộc hàng giáo sĩ như Rev. Mai Thúc Biện, Rev. Vũ Văn Tập, Thầy phó tế Nguyễn Phẩm ít khi thấy xuất hiện trên diễn đàn, ngoại trừ Rev. Mai Thúc Biện một lần sinh hoạt cùng anh em ở hải ngoại, đồng tế với cha Nguyễn Quang Vinh 61. Bác sĩ Nguyễn Khắc Đoàn và Bác sĩ Nguyễn Duy Linh hiếm khi lên tiếng hoặc về hội ngộ với anh em. Năm 2008, gặp được Dương Công Thu ở Úc Châu về. Năm 2018, gặp Huỳnh Thế Hy ở Nhật, Hồ Đức Khiêm và Nguyễn Trọng Vinh

từ Mỹ về họp mặt nhân 60 năm TCV Sao Biển (1958-2018). Có khi anh em lớp chỉ liên lạc qua lớp trưởng Nguyễn Văn Giáo và anh em trong lớp chăng? Hơn nữa, do tình hình dịch bệnh Covid-19 này, không ai còn tâm trí đưa ra một chương trình mừng kỷ niệm 50 năm của lớp được. Thôi thì lo phòng dịch và diệt dịch thì tốt hơn. Về sinh hoạt trong hiện tại, ngoài những công việc theo nghề nghiệp, anh em cũng tham gia những công việc trong giáo xứ như ban hành giáo, các ca đoàn, các lớp giáo lý và công tác xã hội giúp đỡ các lao động ở nước ngoài, làm từ thiện theo đơn vị công ty ở trong nước, sinh hoạt trong các ban nhạc giúp vui cộng đồng, v.v. Anh em trong lớp đa số chủ yếu sống ở Nha Trang, Khánh Hòa hoặc Phan Rang, Ninh Thuận. Ở Sài Gòn, có Lê Minh Tuấn sống ở Quận 2. Đồng Nai có Nguyễn Thông Đạt ở Hiền Đức, Long Thành, Nguyễn Thái Vương ở Biên Hòa(?), Nguyễn Đức Tuấn ở Phương Lâm, Gia Kiệm, Nguyễn Bá Đôn ở Long Khánh. Anh em ở hải ngoại, vẫn thường xuyên liên lạc được với Huỳnh Xuân Ánh, Huỳnh Thế Hy, Hồ Đức Khiêm, Cao Kim Tân và Nguyễn Trọng Vinh qua Facebook.

**50 năm của lớp
1971: một cái
mốc thời gian
đáng ghi nhớ.
Kẻ ra đi, người
ở lại. Người ở
bên kia thế giới,
hoàn thành
cuộc sống tâm
gỏi, kẻ đang
sống còn phải
gian truân với
bệnh tật, kinh
tế, hoàn cảnh
xã hội.**

Trong nước, thường xuyên liên lạc được với trưởng lớp Nguyễn Văn Giáo, Nguyễn Tiến An, Nguyễn Thông Đạt, Nguyễn Bá Đôn, Nguyễn Văn Hồng, Nguyễn Văn Nguyên, Trần An Tịch, Nguyễn Đức Tuấn và lâu lâu Lê Minh Tuấn đang sống tại Quận 2, Sài Gòn. Anh em thường đi thăm viếng nhau, nhất là khi có chuyện tang, hôn trong gia đình. Trong dịp 60 năm TCV Sao Biển, gặp được khá nhiều anh em trong lớp. Xin cảm ơn về mối thân tình của anh em con cùng một Mẹ và tình thầy trò năm nào. God bless you all. Hiện tại mỗi người mỗi nghiệp, mỗi người mỗi số phận, nhưng anh em vẫn mãi nhớ nhau, gặp gỡ nhau mỗi khi có dịp.

50 năm của lớp 1971: một cái mốc thời gian đáng ghi nhớ. Kẻ ra đi, người ở lại. Người ở bên kia thế giới, hoàn thành cuộc sống tầm gửi, kẻ đang sống còn phải gian truân với bệnh tật, kinh tế, hoàn cảnh xã hội. Nhưng là Kitô hữu, chúng ta luôn tin vào mầu nhiệm các thánh thông công, tin vào tình đồng môn cùng lớp. Hy vọng chúng ta vẫn nhớ nhau trong lời cầu, trong liên lạc với nhau. Cầu chúc anh em lớp 1971 luôn được Chúa yêu thương, nâng đỡ qua lời bầu cử của Mẹ Sao Biển chúng ta nhất là trong cơn đại dịch Covid-19 này..Ω